

THÔNG BÁO

Tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2017

Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2017 như sau:

1. Ngành - môn thi tuyển sinh

Ngành đào tạo	Môn thi tuyển
Quản trị kinh doanh (QTKD) Mã số: 60340102	- Quản trị học (môn chủ chốt) - Kinh tế học; Tiếng Anh
Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh (LL&PPDHBM tiếng Anh) Mã số: 60140111	- Phương pháp giảng dạy tiếng Anh (môn chủ chốt) - Kỹ năng thực hành tiếng Anh - Ngoại ngữ 2 (Tiếng Pháp/Trung/Nhật).

Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ đính kèm.

2. Đối tượng tuyển sinh

Ngành	Đối tượng (trừ loại hình đào tạo từ xa)
Quản trị kinh doanh	Thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành sau: - Ngành QTKD hoặc ngành phù hợp với ngành QTKD: <i>không học bổ sung kiến thức.</i> - Ngành gần hoặc ngành khác với ngành QTKD: <i>học bổ sung kiến thức.</i>
LL&PPDHBM tiếng Anh	Thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành sau: - Ngành Sư phạm tiếng Anh: <i>không học bổ sung kiến thức.</i> - Ngành Ngữ văn Anh (chuyên ngành Văn hoá và văn học Anh-Mỹ, Biên-phiên dịch) hoặc ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh thương mại, Tiếng Anh du lịch hoặc Biên-phiên dịch): <i>học bổ sung kiến thức.</i>

Danh mục ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác và các học phần bổ sung kiến thức đính kèm.

3. Thời gian đào tạo:

- Ngành QTKD: 3 học kỳ, dự kiến 18 tháng.
- Ngành LL&PPDHBM tiếng Anh: 4 học kỳ, dự kiến 24 tháng.

4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: theo Quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đính kèm danh mục đối tượng ưu tiên.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi:

- Phiếu đăng ký dự thi theo mẫu của Trường.
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền nơi cư trú.
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học.
- Giấy khám sức khoẻ còn thời hạn.
- Bản sao công chứng các giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- Bốn ảnh 3 x 4 mới nhất ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau.

6. Nhận hồ sơ, học bổ sung kiến thức, ôn thi và thi tuyển sinh:

- Nhận hồ sơ: đến hết ngày **27/5/2017**.
- Học bổ sung kiến thức từ ngày **28/5/2017**; Ôn thi từ ngày **17/7/2017**;
- Thi tuyển (*áp dụng đối với thí sinh đã hoàn thành bổ sung kiến thức*): dự kiến các ngày **12-13/8/2017**.

7. Học phí, lệ phí

- Học phí: 1.300.000 VND/tín chỉ đối với ngành Quản trị kinh doanh; 1.500.000 đồng/tín chỉ đối với ngành LL&PPDHBM tiếng Anh.
- Học phí học bổ sung kiến thức: 600.000 đồng/tín chỉ.
- Lệ phí ôn thi: 800.000 đồng/môn thi.
- Lệ phí thi: 120.000 đồng/môn thi (nộp cùng với hồ sơ đăng ký dự thi).
- Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000 đồng/hồ sơ.

8. Điều kiện xét trúng tuyển

Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với mỗi môn thi. Điểm xét tuyển là tổng điểm của môn chủ chốt và môn thi không phải là môn Tiếng Anh (đối với ngành QTKD) và môn ngoại ngữ 2 (đối với ngành LL&PPDHBM tiếng Anh).

Việc xét tuyển sẽ được xét căn cứ vào chỉ tiêu đào tạo tính theo điểm xét tuyển theo thứ tự từ cao xuống thấp. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng điểm xét tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- *Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;*
- *Người có điểm cao hơn của môn chủ chốt;*
- *Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm thi tuyển sinh cao hơn của môn Tiếng Anh (đối với ngành QTKD) hoặc của môn ngoại ngữ 2 (đối với ngành LL&PPDHBM tiếng Anh).*

Thí sinh đăng ký dự thi trực tiếp tại Trường hoặc trực tuyến tại website (bv.u.edu.vn → Đăng ký tuyển sinh trực tuyến) sau đó nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Mục 5 trước ngày 27/5/2017.

Thông tin chi tiết, thí sinh liên hệ: Văn phòng tuyển sinh Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, 80 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu.

Điện thoại: (064) 7305456, 3511999, 3533114; email: tuyensinh@bv.u.edu.vn.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Website;
- Lưu VT.

(Đã ký)

GS. TSKH Hoàng Văn Kiêm

THÔNG TIN ĐÍNH KÈM THÔNG BÁO TUYỂN SINH THẠC SĨ

(Đính kèm Thông báo số 1193/TB-BVU ngày 28/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu)

1. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác và các môn học bổ sung kiến thức

Nội dung	Diễn giải	Các môn học bổ sung kiến thức		Ghi chú
		Tên môn	Số tín chỉ	
Tuyển sinh ngành Quản trị kinh doanh				
Ngành đúng	Ngành, chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp, bằng điểm tốt nghiệp đại học là Quản trị kinh doanh	Không	-	
Ngành phù hợp	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Không	-	
Ngành gần	Tài chính-Ngân hàng; Kế toán; Quản trị nhân lực; Marketing; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Bảo hiểm; Bất động sản; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng.	- Quản trị tài chính - Quản trị sản xuất - Quản trị chiến lược - Quản trị marketing - Quản trị nguồn nhân lực	2 2 2 2 2	Các ngành khác thuộc khối ngành kinh tế, quản lý và kinh doanh, căn cứ bằng điểm đại học để xác định khối lượng các môn học bổ sung.
Ngành khác	Các ngành khác (tất cả các ngành đào tạo đại học trừ các ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần nêu trên)	- Kinh tế vi mô - Kinh tế vĩ mô - Quản trị tài chính - Quản trị sản xuất - Quản trị chiến lược - Quản trị marketing - Quản trị nguồn nhân lực - Quản trị học	2 2 2 2 2 2 2	Trường hợp người có bằng tốt nghiệp ngành khác đăng ký dự thi vào ngành, chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý thì phải có tối thiểu 2 (hai) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.

Tuyển sinh ngành LL&PPDHBM tiếng Anh				
Ngành đúng	Ngành, chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp, bằng điểm tốt nghiệp đại học là Sư phạm tiếng Anh	Không	-	
Ngành phù hợp	Ngành Ngữ văn Anh (chuyên ngành Văn hoá và văn học Anh-Mỹ, Biên-phiên dịch) hoặc ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh thương mại, Tiếng Anh du lịch hoặc Biên-phiên dịch)	- Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm	3	
		- Quản lý lớp học	3	
		- Phương pháp giảng dạy tiếng Anh	3	

2. Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ:

Ngành tuyển	Điều kiện miễn thi ngoại ngữ
Quản trị kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài(sử dụng tiếng Anh), được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ GD&ĐT về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài (nước sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh) cùng cấp bằng; - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Ngôn ngữ Anh; - Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ GD&ĐT cho phép hoặc công nhận (Đính kèm Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ được miễn thi môn tiếng Anh).
LL&PPDHBM tiếng Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài (sử dụng ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ 2), được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành. - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ GD&ĐT về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài (nước sử dụng ngôn ngữ Pháp/Trung/Nhật) cùng cấp bằng. - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Ngôn ngữ Pháp/Trung/Nhật.

Ngành tuyển	Điều kiện miễn thi ngoại ngữ
	<ul style="list-style-type: none"> - Có một trong các chứng chỉ trình độ ngoại ngữ sau đây trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ GD&ĐT cho phép hoặc công nhận: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chứng chỉ tiếng Pháp: DELF B1 hoặc TCF niveau 3 ▪ Chứng chỉ tiếng Nhật: JLPT N4 ▪ Chứng chỉ tiếng Trung: HSK cấp độ 3

Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ được xét miễn thi môn Tiếng Anh (Đối với tuyển sinh ngành QTKD)

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 3	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40	B1

3. Đối tượng và chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

a. Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
- Con liệt sĩ
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học

b. Mức ưu tiên

- Đối với tuyển sinh ngành QTKD: Được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn Quản trị học
- Đối với tuyển sinh ngành LL&PPDHBM tiếng Anh: Được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ 2 (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ 2 và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn Phương pháp giảng dạy tiếng Anh
- Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS.TSKH. Hoàng Văn Kiếm